

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện pháp luật, chính sách về thanh niên
và công tác thanh niên**

Thực hiện Công văn số 17/UBTN ngày 20/4/2017 của Ủy ban quốc gia về thanh niên Việt Nam về việc chuẩn bị nội dung làm việc với Đoàn kiểm tra thực hiện pháp luật, chính sách thanh niên và công tác thanh niên, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa báo cáo kết quả thực hiện pháp luật, chính sách về thanh niên và công tác thanh niên năm 2017 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH THANH NIÊN VÀ CÔNG TÁC THANH NIÊN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

1. Một số nhận định, đánh giá về thanh niên

1.1. Thanh Hóa là tỉnh thuộc Bắc Trung Bộ có diện tích tự nhiên 11.133,4 km²; dân số trên 3,7 triệu người, với 07 dân tộc chính là: Kinh, Mường, Thái, H'Mông, Dao, Thổ, Khơ-mú; có 02 thành phố, 01 thị xã và 24 huyện; có 635 xã, phường, thị trấn; có 11 huyện miền núi và 06 huyện, thành phố ven biển. Toàn tỉnh có 1.008.000 thanh niên (526.200 nam, chiếm 52,2%; 481.800 nữ, chiếm 47,8%). Trong đó: 178.000 thanh niên dân tộc thiểu số (17,66%); 37.300 thanh niên thuộc các tôn giáo: (3,7%); 104.000 thanh niên thành thị (10,3%), 904.000 thanh niên nông thôn (89,7%); 252.000 thanh niên miền núi (25%); 730.000 thanh niên ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản (72,42%); 126.000 thanh niên ngành công nghiệp, xây dựng (12,5%); 83.000 thanh niên ngành kinh doanh, tài chính, ngân hàng (8,23%); 37.000 thanh niên trình độ đại học trở lên (3,67%); 77.000 thanh niên trình độ cao đẳng (7,63%); 92.000 thanh niên trình độ sơ cấp nghề, trung cấp nghề, cao đẳng nghề (9,12%); 187.876 thanh niên là học sinh, sinh viên (18,6%).

Có gần 750.000 thanh niên có mặt thường xuyên tại địa phương; có 536.000 thanh niên được tập hợp trong tổ chức Đoàn, Hội; có 350.000 đoàn viên quản lý theo danh sách và có 186.455 đoàn viên sinh hoạt thường xuyên.

1.2. Ưu điểm

Số lượng thanh niên trên địa bàn tỉnh đông đảo, tạo nên lực lượng lao động dồi dào. Nhìn chung, lực lượng thanh niên có trình độ học vấn, sức khỏe, tư duy năng động và sáng tạo; có lòng yêu nước và tự hào dân tộc, ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa; không ngại khó khăn, gian khổ, tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng; có trách nhiệm với gia đình, xã hội; nỗ lực vươn lên trong học tập, lao động và tự khẳng định mình trong lập thân, lập nghiệp; mong muốn được tin tưởng, được cống hiến cho đất nước; có việc làm, thu nhập ổn định. Đa số thanh niên tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. Ngày

càng nhiều gương mặt thanh niên xuất sắc trong học tập, nghiên cứu khoa học và phát triển kinh tế - xã hội.

1.3. Hạn chế

Tuy nhiên, thanh niên trên địa bàn tỉnh luôn biến động về số lượng do đi tìm kiếm việc làm ở các địa phương ngoài tỉnh; một bộ phận thanh niên chưa tích cực học tập, rèn luyện; sống thiếu lý tưởng, giảm sút niềm tin, xa rời truyền thống văn hóa dân tộc, thụ động, lười lao động. Một bộ phận thanh niên không tận dụng những cơ hội đề vươn lên trong học tập và cuộc sống, có lối sống đua đòi, hưởng thụ dẫn đến sa vào các tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật, trở thành gánh nặng cho gia đình và xã hội.

2. Về tổ chức thanh niên, bộ máy quản lý công tác thanh niên

2.1. Tổ chức thanh niên

Toàn tỉnh có 39 đầu mối cấp huyện và tương đương (trong đó 27 huyện, thị, thành đoàn và 12 đoàn trực thuộc). Có 1.388 cơ sở Đoàn (trong đó có 635 đoàn cơ sở xã, phường, thị trấn); có 10.534 chi đoàn.

Hội liên hiệp thanh niên có 27 Ủy ban Hội cấp huyện; có 8.130 chi hội, đội, nhóm, câu lạc bộ; có 635 cơ sở Hội cấp xã. Đội thiếu niên tiền phong có 1.350 liên đội với 225.720 đội viên. Hội Sinh viên tỉnh có 11.682 hội viên được tập hợp ở 04 trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh.

2.2. Bộ máy quản lý nhà nước về thanh niên và công tác thanh niên

Thực hiện Thông tư số 04/2011/TT-BNV của Bộ Nội vụ, UBND tỉnh đã Quyết định bổ sung nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên cho Sở Nội vụ và Phòng Nội vụ cấp huyện. Sở Nội vụ đã thành lập Phòng Công tác thanh niên; 27/27 huyện, thị xã, thành phố đã giao chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác thanh niên cho Phòng Nội vụ; bố trí cán bộ, công chức trực tiếp theo dõi công tác thanh niên trên địa bàn.

Chủ tịch UBND tỉnh cũng giao bổ sung nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn khác trực thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện về công tác thanh niên; bổ sung nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên trên cho UBND cấp xã.

3. Văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện pháp luật, chính sách đối với thanh niên và công tác thanh niên.

Căn cứ chủ trương của Đảng và Nhà nước; hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên và công tác thanh niên, những năm qua, Tỉnh Ủy, UBND tỉnh luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý nhà nước về thanh niên; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chính sách đối với thanh niên và công tác thanh niên.

(Phụ lục số 01: Các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện pháp luật, chính sách đối với thanh niên kèm theo).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 2474/QĐ-TTg NGÀY 30/12/2012 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ PHÊ DUYỆT CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN THANH NIÊN GIAI ĐOẠN 2011- 2020

1. Công tác chỉ đạo

Sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011 – 2020, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011-2020 trên địa bàn tỉnh (Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 26/7/2012). Kế hoạch được triển khai đến các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố. Đồng thời, UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành ban hành kế hoạch thực hiện Chiến lược phù hợp với điều kiện thực tế của ngành, địa phương, đơn vị. Quá trình triển khai thực hiện, hầu hết các sở, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện đã ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam.

Trong quá trình triển khai, Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, theo dõi, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Chiến lược. Ở cấp huyện và cấp xã, phòng Nội vụ và cán bộ, công chức tham mưu luôn quan tâm tham mưu triển khai kịp thời các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch về phát triển thanh niên để hoàn thành mục tiêu của Chiến lược. Định kỳ hàng năm, Sở Nội vụ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nội vụ kết quả thực hiện Chiến lược.

Các Sở: Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu bố trí ngân sách để thực hiện các chương trình, đề án, dự án về phát triển thanh niên và hướng dẫn thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, dự án về phát triển thanh niên đã được phê duyệt.

Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa, Báo Thanh Hóa và các cơ quan thông tin đại chúng, Tỉnh Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tập trung tuyên truyền nội dung của Chiến lược và những nhiệm vụ trọng tâm cần tổ chức thực hiện đến cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là đến thanh niên với nhiều hình thức đa dạng, phong phú như: Tổ chức hội nghị phổ biến, quán triệt, tọa đàm; in ấn tài liệu, sách báo, tờ gấp...; xây dựng chuyên trang, chuyên đề tổ chức thực hiện Chiến lược trên sóng phát thanh, truyền hình; lồng ghép nội dung Chiến lược tại các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước về thanh niên từ tỉnh đến cơ sở.

UBND tỉnh và Tỉnh Đoàn đã chủ động ban hành Quy chế phối hợp để phân đầu hoàn thành các mục tiêu phát triển thanh niên của tỉnh; góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh (Quy chế phối hợp số 02/QCPH/UBND-ĐTN ngày 24/6/2013). Các sở, ngành có những quy chế phối hợp với Tỉnh đoàn trong triển khai thực hiện nhiệm vụ; UBND cấp huyện cũng xây dựng Quy chế phối hợp với Đoàn thanh niên cùng cấp trong tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược.

2. Kết quả thực hiện Quyết định

2.1. Kết quả thực hiện 08 giải pháp chủ yếu của Chiến lược:

2.1.1. Nâng cao nhận thức về phát triển thanh niên; tổ chức và thực hiện cơ chế, chính sách đối với thanh niên.

Công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Chiến lược và các nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược được phối hợp, lồng ghép hiệu quả với các kế hoạch về phổ biến giáo dục pháp luật, chỉ tính riêng năm 2016, UBND tỉnh đã ban hành nhiều kế hoạch như: Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 03/2/2016 về Phổ

biên, giáo dục, pháp luật năm 2016; Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 26/2/2016 về tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản Luật được thông qua tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIII; Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 03/3/2016 về tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến Luật bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND. Sở Tư pháp đã chủ động ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch thực hiện Đề án Tăng cường công tác PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật” (số 124/KH-STP ngày 06/5/2016). Trong năm 2016, Sở Tư pháp đã phối hợp với UBND các huyện đã tổ chức 22 hội nghị tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho hơn 6.000 lượt người là cán bộ chủ chốt, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; tổ chức 4 lớp tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật cho hơn 1.000 báo cáo viên, tuyên truyền viên. Qua các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và tuyên truyền triển khai thực hiện Chiến lược, sự quan tâm của các cấp chính quyền và nhận thức của nhân dân về vị trí, vai trò của thanh niên và phát triển thanh niên được nâng lên rõ rệt. Công tác quản lý nhà nước về thanh niên đã thể hiện rõ vai trò, vị trí, được chính quyền, nhân dân ghi nhận.

Việc ban hành và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách đối với thanh niên được UBND tỉnh đặc biệt quan tâm. Thể hiện ở một số cơ chế, chính sách lớn của tỉnh trong những năm qua, đó là:

- Về chính sách việc làm và thị trường lao động, bảo hiểm thất nghiệp: Những năm qua, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện hiệu quả chương trình giải quyết việc làm. Kết quả: Từ năm 2012 đến nay, toàn tỉnh đã giải quyết việc làm cho 327.400 người; góp phần giảm tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị từ 4% xuống 3,6% và tỷ lệ thiếu việc làm ở nông thôn từ 7% xuống 6,5%; chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng tích cực: ngành nông - lâm - ngư nghiệp từ 47,9% xuống 45%; ngành công nghiệp - xây dựng từ 27,5% lên 29%; ngành dịch vụ từ 24,6% lên 26%.

Chính sách bảo hiểm thất nghiệp được triển khai thực hiện, thu hút ngày càng nhiều đối tượng tham gia và đã giúp cho những người tạm thời thất nghiệp có cuộc sống ổn định trong thời gian tìm kiếm việc làm mới. Từ năm 2012 đến 2016, hàng năm Thanh Hóa có khoảng 206.000 người đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp (trên tổng số hơn 240.000 người thuộc đối tượng tham gia) và có gần 59.000 người đã hưởng chế độ bảo hiểm thất nghiệp.

Từ năm 2012 - 2016, toàn tỉnh đã đưa được trên 50.000 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, chủ yếu ở các nước, vùng lãnh thổ như: Malayxia, Đài loan, Hàn Quốc, Nhật Bản, khu vực Trung Đông. Hiện nay, tổng số lao động của tỉnh đang làm việc có thời hạn ở nước ngoài trên 26.500 người. Số tiền người lao động làm việc ở nước ngoài gửi về khoảng 405 triệu USD. Qua đó, nhiều gia đình đã đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh tạo việc làm mới cho hàng ngàn lao động, nhiều gia đình đã thoát nghèo và vươn lên làm giàu nhờ đi xuất khẩu lao động.

Chương trình hỗ trợ vốn vay giải quyết việc làm: Quỹ quốc gia về việc làm của tỉnh được Trung ương phân bổ giai đoạn 2012 - 2016 với số vốn vay là

trên 12.000 triệu đồng. Tổng nguồn vốn cho vay giải quyết việc làm là trên 110.000 triệu đồng; qua đó đã tạo việc làm mới cho gần 40.000 lao động.

Các hoạt động hỗ trợ phát triển thị trường lao động được phát triển mạnh mẽ, trên địa bàn tỉnh có 05 Trung tâm hoạt động Dịch vụ việc làm. Tổng nguồn vốn đầu tư giai đoạn 2012-2016 cho các Trung tâm là: 114.652 triệu đồng, các Trung tâm đã tư vấn việc làm, học nghề, chế độ chính sách liên quan đến lao động - việc làm cho: 280.500 lượt người; dạy nghề cho 5.092 người; giới thiệu việc làm, cung ứng lao động cho 45.950 lượt người, góp phần nâng tỷ lệ lao động tìm việc làm qua hệ thống Trung tâm Dịch vụ việc làm lên 15%.

Từ năm 2012 đến năm 2016, các cơ sở dạy nghề trên địa bàn tỉnh đã tuyển sinh và đào tạo cho 320.155 người, trong đó cao đẳng nghề 7.443 người, trung cấp nghề 28.090 người, sơ cấp nghề và dạy nghề thường xuyên dưới 3 tháng 284.622 người. Đưa tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề từ 27,2% năm 2010 lên 40,1% năm 2015 (trong đó, có bằng cấp, chứng chỉ đạt 20,2%). Số người học nghề xong tìm được việc làm ổn định chiếm khoảng 77% (trong đó, một số nghề tỷ lệ học sinh tìm được việc làm cao như: Cơ khí; gò; hàn; cắt gọt kim loại; mộc mỹ nghệ; nề và trang trí nội thất; kỹ thuật chế biến các sản phẩm ăn uống; lái máy công trình xây dựng). Phần lớn các trường dạy nghề đều có doanh nghiệp đến phối hợp đặt hàng đào tạo và tiếp nhận sinh viên vào làm việc ngay sau khi tốt nghiệp. Dạy nghề đã từng bước gắn với giải quyết việc làm và nhu cầu của thị trường lao động, góp phần nâng cao hiệu quả chương trình giải quyết việc làm, giảm nghèo và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Về chính sách thu hút trí thức trẻ có trình độ đại học về công tác tại các xã thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn:

+ Triển khai chính sách thu hút người có trình độ đại học chính quy trở lên về công tác tại xã, phường, thị trấn (Quyết định số 798/2010/QĐ-UBND của UBND tỉnh). Toàn tỉnh đã tiếp nhận, bố trí 1.715 thanh niên có trình độ đại học chính quy trở lên về công tác tại các xã, phường, thị trấn thuộc 27 huyện, thị xã, thành phố. Qua đó, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã được nâng lên rõ rệt, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước;

+ Triển khai Dự án 600 Phó Chủ tịch xã, Thanh Hóa đã tuyển chọn, đào tạo bồi dưỡng và phân công, bố trí 60 đội viên về làm Phó chủ tịch UBND các xã thuộc 07 huyện nghèo: Thường Xuân, Như Xuân, Lang Chánh, Bá Thước, Quan Sơn, Quan Hóa và Mường Lát;

+ Triển khai Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013 – 2020, Thanh Hóa đã tuyển chọn, đào tạo bồi dưỡng và phân công, bố trí 15 đội viên về làm công việc của các chức danh công chức cấp xã thuộc các xã vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn ở 13 huyện, thành phố.

+ Triển khai Dự án Tăng cường trí thức trẻ tình nguyện đến công tác tại các khu kinh tế quốc phòng giai đoạn 2010 – 2020 (gọi tắt là Dự án 174), mỗi đợt (2 năm), Thanh Hóa chọn cử 30 đến 50 trí thức trẻ tình nguyện về công tác tại Đoàn Kinh tế quốc phòng 5, huyện Mường Lát. Hiện nay, UBND tỉnh đang

chuẩn bị để ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch thu hút các trí thức trẻ có trình độ đại học tăng cường về các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Về việc giải quyết chế độ chính sách đối với thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến theo Quyết định số 40/2012/QĐ-TTg, sau 04 năm triển khai thực hiện, Thanh Hóa là tỉnh giải quyết chế độ đối tượng nhiều nhất với 13.331 đối tượng (03 năm, cả nước giải quyết được 74.295 đối tượng); tổng kinh phí Ngân sách trung ương chi trả để giải quyết chế độ trợ cấp một lần là 35,96 tỷ đồng.

2.1.2. Tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức và lối sống, pháp luật cho thanh niên.

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống, giáo dục pháp luật cho thanh niên trên địa bàn tỉnh được các cơ quan cấp tỉnh và các địa phương trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú như: tổ chức các cuộc thi, diễn đàn trao đổi, tọa đàm; truyền thông trợ giúp pháp lý; tổ chức hội trại, hành trình vào nguồn, gặp gỡ nhân chứng lịch sử; sinh hoạt, nói chuyện chuyên đề cung cấp thông tin... tập trung vào các giá trị tốt đẹp của dân tộc, lối sống văn hóa mới với các tiêu chí, chuẩn mực về đạo đức theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; qua đó, khơi dậy tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, nâng cao ý thức trách nhiệm của thanh niên đối với Tổ quốc, gia đình và bản thân; đồng thời phát huy vai trò xung kích của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tỉnh đoàn và các tổ chức thanh niên do Đoàn thanh niên làm nòng cốt đã tổ chức nhiều câu lạc bộ, tổ, đội, nhóm thanh niên tình nguyện, thu hút đông đảo thanh niên trên địa bàn tham gia thực hiện các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới; chăm sóc sức khỏe cộng đồng, đảm bảo an toàn giao thông, bảo vệ môi trường... Các hoạt động này đang mang lại hiệu quả, được dư luận xã hội đánh giá cao.

Các sở, ngành, địa phương đã lồng ghép hiệu quả nội dung này với việc thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2011 – 2015; Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015 – 2020”. Chú trọng kết hợp giáo dục pháp luật với giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, xây dựng lối sống mới văn hóa trong thanh niên theo nhóm đối tượng...

2.1.3. Việc xây dựng và sử dụng nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao:

UBND tỉnh tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ ở tất cả các cấp học, bậc học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng thực hành; đổi mới phương pháp dạy học, phân đầu từng bước đào tạo theo chuẩn và đáp ứng nhu cầu của xã hội, từng bước xây dựng trường học thân thiện, học sinh, sinh viên tích cực trong các trường, các cơ sở giáo dục, đào tạo đảm bảo giáo dục toàn diện về: đức - trí - thể - mỹ cho thế hệ trẻ. Chất lượng giáo dục đào tạo mũi nhọn tiếp tục được nâng lên; đào tạo, bồi dưỡng bố trí và sử dụng có hiệu quả tài năng trẻ; hình thành đội ngũ cán bộ khoa học - kỹ thuật, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lãnh đạo, quản lý ở các ngành, các cấp trên tất cả các lĩnh vực.

Tính trong giai đoạn từ năm 2012 đến năm 2016, công tác đào tạo nguồn nhân lực của tỉnh đạt được những kết quả tích cực. Đó là: Trong 05 năm đã đào tạo, cung ứng cho thị trường lao động khoảng 414 nghìn lao động (đào tạo nghề 308,7 nghìn người). Trình độ sau đại học: khoảng 2.900 người, tập trung ở các lĩnh vực giáo dục, y tế, kinh tế, quản trị kinh doanh... chủ yếu là đào tạo không tập trung, liên kết giữa các trường đại học trong tỉnh với các trường đại học khác trong và ngoài nước. Số thạc sỹ đào tạo trong tỉnh là 500 người. Trình độ đại học: khoảng 35,7 nghìn người. Trình độ cao đẳng: khoảng 20,2 nghìn người. Trình độ trung cấp chuyên nghiệp: khoảng 45,5 nghìn người, trong đó, đào tạo trong tỉnh là 25,7 nghìn người. Trong số 308,7 nghìn người được đào tạo nghề, có 5,2 nghìn người được đào tạo cao đẳng nghề; có 23,5 nghìn người trung cấp nghề; có 129,1 nghìn người sơ cấp nghề và 150,8 nghìn người được dạy nghề dưới 3 tháng...

Kết quả đào tạo nguồn nhân lực giai đoạn 2012 – 2016 theo các chương trình, đề án, chính sách, gồm:

- *Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:* đã đào tạo 51 tiến sỹ, 1.338 thạc sỹ; có hơn 116.000 lượt cán bộ, công chức tham gia các khóa đào tạo bồi dưỡng; 20.572 lượt viên chức tham gia bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và các kiến thức bổ trợ khác. Đến nay, có 100% cán bộ, công chức cấp tỉnh, cấp huyện, 95% cán bộ công chức cấp xã và 99% viên chức đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định.

- *Đào tạo nghề cho lao động nông thôn:* có 29.166 người đã được đào tạo nghề. Trong đó, đào tạo các nghề nông nghiệp là 18.107 người; các nghề phi nông nghiệp là 11.059 người. Số người việc làm sau học nghề là 24.479 người.

- *Đề án Liên kết đào tạo nguồn nhân lực trình độ đại học và sau đại học với các trường đại học nước ngoài:* Tổng số học viên gửi đi đào tạo nước ngoài đến tháng 8/2015 là 202 học viên. Số học viên về nước đều đã được bố trí việc làm; một số học viên học tiếp tiến sỹ.

- *Đề án Đào tạo nguồn cán bộ lãnh đạo quản lý của tỉnh* đã cử 26 cán bộ thuộc đối tượng là cán bộ lãnh đạo quản lý của các Sở, ban ngành cấp tỉnh đi đào tạo thạc sỹ tại nước ngoài, đến nay các học viên đã hoàn thành khóa học tiếp tục về công tác tại các cơ quan đơn vị. Một số học viên được bổ nhiệm làm cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các cơ quan, đơn vị.

- *Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức khởi sự và quản trị doanh nghiệp cho đội ngũ doanh nhân:* Đã tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho gần 5 nghìn lượt người; nâng tỷ lệ doanh nhân được bồi dưỡng kiến thức về khởi sự doanh nghiệp, quản trị doanh nghiệp lên 60%, tăng 15% so với năm 2010.

- *Chính sách cử tuyển:* Đến năm 2016 có khoảng 1.500 học sinh, sinh viên tốt nghiệp hệ cử tuyển tại các trường đại học, cao đẳng và trung cấp; trong đó có trên 700 em đã được bố trí việc làm góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cho các huyện miền núi.

Thực hiện chính sách cho vay ưu đãi học tập cho 55.457 lượt học sinh, sinh viên là con thương binh, liệt sỹ... với tổng kinh phí trên 366 tỷ đồng. Hiện

nay toàn tỉnh có trên 2.500 trang trại và 720 tổ hợp tác, hợp tác xã thanh niên; toàn tỉnh có gần 1900 tổ vay vốn tiết kiệm với 720 tỷ dư nợ vốn vay từ ngân hàng chính sách xã hội cho gần 25.000 thanh niên vay vốn phát triển kinh tế.

2.1.4. Xây dựng môi trường xã hội lành mạnh; nâng cao thể chất và tinh thần, kỹ năng sống, kiến thức về giới và sức khỏe sinh sản cho thanh niên:

UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản về văn hóa, thể thao và du lịch liên quan đến thanh niên; tạo môi trường lành mạnh và tạo điều kiện để thanh niên được vui chơi, giải trí và phát triển toàn diện:

Trong lĩnh vực văn hóa, hoạt động biểu diễn nghệ thuật, chiếu phim được duy trì thường xuyên, thu hút số lượng lớn thanh thiếu niên; hệ thống thư viện toàn tỉnh làm tốt chức năng phục vụ cho thanh niên; hoạt động mỹ thuật, triển lãm diễn ra sôi động với nhiều nội dung phong phú; đẩy mạnh xây dựng đời sống văn hóa cơ sở và phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới, trong đó lực lượng thanh niên là nòng cốt.

Trong lĩnh vực thể dục, thể thao, đã thực hiện hiệu quả cuộc vận động Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại. Hàng năm, số người luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên tiếp tục được duy trì, trong đó thanh niên chiếm tỷ trọng cao; duy trì hoạt động của 3.100 câu lạc bộ thể dục thể thao; 100% lực lượng vũ trang đạt chiến sỹ khỏe; 100% xã, phường, thị trấn có sân chơi, bãi tập...; thể thao thành tích cao có bước phát triển vượt bậc.

Tập trung và huy động nhiều nguồn lực của tỉnh nhằm nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần, giáo dục sức khỏe sinh sản và giáo dục tiền hôn nhân cho thanh niên. Tiếp tục thực hiện các chiến lược, chương trình mục tiêu quốc gia về dân số, chăm sóc sức khỏe, phòng chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm trong thanh niên. Tạo môi trường để khuyến khích thanh niên tham gia các hoạt động cộng đồng, nâng cao kỹ năng sống và làm việc cho thanh niên. Khuyến khích thanh niên tự bảo vệ mình trước các tệ nạn xã hội, các sản phẩm phản văn hóa.

Tỉnh Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức thanh niên do Đoàn thanh niên làm nòng cốt thường xuyên động viên, vận động thanh niên xung kích tham gia phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống HIV/AIDS, ma túy, mại dâm, lạm dụng rượu, bia, thuốc lá.

2.1.5. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về thanh niên và công tác thanh niên.

UBND tỉnh đã có nhiều cơ chế, chính sách tạo điều kiện cho thanh niên, cán bộ, công chức trẻ được tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn tại các trường đại học uy tín ở các nước Anh, Pháp, Nhật, Singapore,... nhằm nâng cao chất lượng tham mưu cho đội ngũ cán bộ, công chức ở các lĩnh vực trọng yếu như: kinh tế, y tế, giáo dục, nông nghiệp, đặc biệt là ở cán bộ, công chức trẻ.

Tỉnh đoàn thanh niên đã ký kết chương trình hợp tác với cơ quan phát triển thanh thiếu niên thành phố Seongnam - Hàn Quốc nhằm tăng cường chia sẻ kinh nghiệm công tác thanh thiếu niên, giao lưu văn hoá, thường xuyên giới thiệu về văn hoá, lịch sử của Việt Nam và Hàn Quốc cho thế hệ trẻ.

Hàng năm, Tỉnh Đoàn cùng 05 huyện biên giới tổ chức các hoạt động giao lưu, tổ chức các hoạt động tình nguyện với Đoàn thanh niên tỉnh Hòa Phần nước bạn Lào, góp phần thắt chặt tình đoàn kết hữu nghị đặc biệt giữa 2 dân tộc Việt - Lào. Tỉnh đoàn đã lựa chọn, giới thiệu nhiều cán bộ, đoàn viên thanh niên tham gia có hiệu quả các hoạt động đối ngoại nhân dân. Đoàn trưởng Đại học Hồng Đức tổ chức hoạt động giao lưu, hỗ trợ sinh viên Lào đang sinh sống, học tập tại trường

2.1.6. Huy động nguồn lực đầu tư cho phát triển thanh niên:

Hàng năm, các sở, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên; Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh ưu tiên huy động các nguồn lực để đầu tư phát triển thanh niên và bố trí ngân sách để thực hiện các chương trình, đề án, dự án về phát triển thanh niên; hướng dẫn thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện các chương trình, đề án, dự án về phát triển thanh niên đã được phê duyệt; các sở, ban, ngành cơ quan, đơn vị có chức năng liên quan đã chủ động lồng ghép nội dung nhiệm vụ của Chiến lược, chỉ tiêu phát triển thanh vào kế hoạch, chương trình, đề án, dự án trong lĩnh vực chuyên môn được giao.

2.2. Đánh giá chung

2.2.1 Ưu điểm: Công tác triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên trên địa bàn tỉnh được UBND tỉnh quan tâm giám sát và đã đạt được những kết quả nhất định: Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về thanh niên; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên khi xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tăng cường công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, giảm tỷ lệ thất nghiệp trong thanh niên; xây dựng các thiết chế văn hóa, vui chơi giải trí và rèn luyện sức khỏe, nâng cao thể lực cho thanh niên; phát triển các cơ sở dịch vụ, tư vấn, chăm sóc sức khỏe cho thanh niên; rà soát, bổ sung cơ chế, chính sách thu hút thanh niên tình nguyện tham gia phát triển kinh tế - xã hội...

2.2.2. Hạn chế, tồn tại: Một số địa phương xây dựng chỉ tiêu thực hiện chiến lược còn chung chung; việc bố trí nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ, đề án về thanh niên còn hạn chế; công tác phối hợp liên ngành trong thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên chưa chặt chẽ, đồng bộ...

(Phụ lục số 2: Một số kết quả triển khai thực hiện Chiến lược kèm theo).

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 1501/QĐ-TTg NGÀY 28/8/2015 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHÊ DUYỆT ĐỀ ÁN TĂNG CƯỜNG GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG, ĐẠO ĐỨC LỐI SỐNG CHO THANH NIÊN, THIẾU NIÊN VÀ NHÍ ĐỒNG GIAI ĐOẠN 2015 – 2020 (GỌI TẮT LÀ ĐỀ ÁN 1501)

I. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện

Sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án 1501, ngày 03/12/2015, UBND tỉnh Thanh Hoá ban hành Kế hoạch số 162/KH-UBND về việc triển khai thực hiện Đề án 1501 trên địa bàn tỉnh.

UBND tỉnh giao Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan thường trực của Đề án hướng dẫn đôn đốc các ngành, các cấp triển thực hiện các nội dung của Kế hoạch thực hiện Đề án 1501 của tỉnh. Trên cơ sở đó, các sở, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện căn cứ đã ban hành kế hoạch thực hiện Đề án 1501 phù hợp với điều kiện thực tế của ngành, địa phương mình.

Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch số 513/KH-SGDĐT triển khai Đề án 1501 trong ngành Giáo dục trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, ban hành Công văn số 2060/SGDĐT-PC&CTHSSV ngày 13/10/2016 hướng dẫn các đơn vị tập trung thực hiện một số nhiệm vụ Đề án từ năm học 2016 - 2017. Theo đó, yêu cầu tiếp tục đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học các môn học Đạo đức, Giáo dục công dân; tăng cường hoạt động trải nghiệm sáng tạo; xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, an toàn, lành mạnh, cụ thể: Xây dựng và tổ chức thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa trong các cơ quan quản lý giáo dục, các cơ sở giáo dục; tổ chức dạy hát Quốc ca cho học sinh; thường xuyên cho trẻ em mầm non nghe hát Quốc ca. Thực hiện hát Quốc ca trong lễ chào cờ; sửa đổi, bổ sung nội quy, quy chế của nhà trường; duy trì việc tập thể dục buổi sáng, giữa giờ và hô khẩu ngữ; đưa võ cổ truyền vào nhà trường tùy theo lứa tuổi học sinh; treo khẩu hiệu trong nhà trường; thành lập bộ phận tư vấn học sinh ở từng cấp học; bố trí cán bộ, giáo viên làm công tác tư vấn; kịp thời tiếp nhận, xử lý các phản ánh của học sinh, cộng đồng; thường xuyên thực hiện phối hợp với cơ quan Công an, Đoàn Thanh niên và các cơ quan liên quan...

Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa, Báo Thanh Hóa, Tỉnh Đoàn thanh niên tập trung tuyên truyền nội dung của Đề án, những nhiệm vụ trọng tâm cần tổ chức thực hiện với nhiều hình thức đa dạng, phong phú như: Tổ chức hội nghị phổ biến, quán triệt, tọa đàm; in ấn tài liệu, sách báo, tờ gấp; xây dựng chuyên trang, chuyên đề trên sóng phát thanh, truyền hình...

2. Kết quả thực hiện Đề án 1501

2.1. Kết quả triển khai thực hiện các nhóm nhiệm vụ và giải pháp của Đề án

2.1.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến về giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng.

Những năm qua, cấp ủy, chính quyền các cấp đặc biệt quan tâm chỉ đạo, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng toàn diện về giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh công tác giáo dục truyền thống lịch sử, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên, tạo ra những thế hệ học trò có phẩm chất đạo đức, lối sống tốt.

Ngay từ đầu các năm học, các nhà trường đã xây dựng kế hoạch, chương trình công tác năm; phân công cụ thể các các bộ phận, các tổ chức đoàn thể và toàn thể đội ngũ cán bộ, giảng viên, giáo viên trong trường. Qua đó, các mục tiêu giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên từ bước được thực hiện. Kết quả nổi bật là:

- 100% nhà trường lồng ghép giáo dục đạo đức vào các hoạt động chính khóa và ngoại khóa. Tuyên truyền sâu rộng và kết hợp giáo dục lý luận chính trị với giáo dục lý tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh; tăng cường tính nêu gương của đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Thực hiện tốt cuộc vận động:

“Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Các tổ chức đoàn thể như: Đoàn thanh niên; Đội thiếu niên, có trách nhiệm thường xuyên cập nhật đưa tin bài về những tấm gương người tốt, việc tốt, những nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng xử lý tình huống, giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

- 100% nhà trường tổ chức giáo dục truyền thống, tuyên truyền cho học sinh về truyền thống nhà trường, truyền thống cách mạng của quê hương, đất nước; tinh thần tự tôn dân tộc; tình yêu thương gia đình và trách nhiệm của học sinh trong thời kỳ đổi mới. Duy trì tổ chức “Tuần sinh hoạt công dân học sinh”; lồng ghép giáo dục đạo đức và cuộc vận động “Học sinh gương mẫu thực hiện và vận động gia đình chấp hành nghiêm túc luật giao thông”, các hoạt động phòng chống tệ nạn xã hội như: ma túy, mại dâm, cờ bạc...

- 100% nhà trường phối hợp với chính quyền, đoàn thể địa phương tích cực cho học sinh chăm sóc và phát huy các giá trị của các di tích lịch sử, văn hoá, cách mạng, nghĩa trang liệt sĩ, chăm sóc, giúp đỡ các gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng ...

Đoàn thanh niên đưa nội dung phổ biến pháp luật và xây dựng văn hóa giao thông vào các đợt sinh hoạt định kỳ. Tổ chức các buổi hội thảo, chuyên đề, diễn đàn với nhiều nội dung phong phú: Ý thức giữ gìn trật tự an toàn xã hội; ý thức quốc phòng toàn dân; tinh thần cảnh giác cách mạng.... Xây dựng các mô hình “Câu lạc bộ thanh niên xung kích bảo vệ công trường”. Duy trì các đợt tình nguyện: Bảo đảm an ninh trật tự an toàn giao thông trong các dịp lễ, tết, khai trương hè du lịch sinh thái Biển Hải Tiến, Sầm Sơn, Tiếp sức mùa thi... thu hút hàng nghìn lượt đoàn viên, thanh, thiếu niên tham gia.

Các cấp, các ngành trong tỉnh tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác giáo dục về chủ nghĩa Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tuyên truyền phổ biến Luật Giáo dục, Luật Thanh niên; Thiếu niên và các văn bản Luật có liên quan... Đài Phát thanh - Truyền hình Thanh Hóa, Báo Thanh Hóa thường xuyên đưa tin, bài gương người tốt, việc tốt.

2.1.2. Thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên nhi đồng:

Trong các nhà trường, công tác giáo dục kỹ năng sống thường xuyên được thực hiện thông qua việc lồng ghép trong các tiết học chính khóa và ngoại khóa; trong các giờ sinh hoạt tập thể, sinh hoạt đoàn; đội thiếu niên.

Tuyên truyền giáo dục đạo đức trong học sinh được thực hiện thông qua nhiều hình thức phong phú, sáng tạo; phát động nhiều phong trào: “Nói lời hay, làm việc tốt”; “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”... Kết quả:

- 100% nhà trường tiếp tục triển khai phong trào thi đua “Dạy tốt – Học tốt”; thực hiện nghiêm túc quy định hát Quốc ca trong Lễ chào cờ; duy trì tập thể dục buổi sáng, giữa giờ, bài tập võ cổ truyền...

- 100% nhà trường thực hiện đổi mới, nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập môn Giáo dục công dân; kết hợp giữa học chính khóa và ngoại khóa, lồng ghép giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, văn hóa cho thế hệ

trẻ trong các hoạt động ngoại khóa; chú trọng giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa quê hương, đất nước.

- 100% nhà trường điều chỉnh qui chế về đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên và học sinh. Trên 80% số trường học phối hợp với địa phương tổ chức hoạt động hè cho học sinh gắn với tham gia hoạt động xã hội.

Công tác phối hợp giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với các sở, ngành, địa phương trong việc giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên được duy trì thường xuyên, như: Phối hợp tổ chức các hoạt động kỷ niệm 70 năm lần đầu tiên Ngày Bác Hồ về thăm Thanh Hóa (20/02/1947-20/02/2017); Tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh tham quan Triền lãm “Bác Hồ với Thanh Hóa - Thanh Hóa làm theo lời Bác”; thực hiện dự án chăm sóc, bảo vệ mắt cho học sinh tiểu học, trung học cơ sở.

Các cấp bộ Đoàn - Hội từ tỉnh đến cơ sở luôn quan tâm tổ chức các phong trào hành động cách mạng, tạo môi trường, động lực để đoàn viên, thanh thiếu nhi phấn đấu học tập, rèn luyện và trưởng thành. Điển hình như: Phong trào xung kích, tình nguyện phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ Tổ quốc; Thanh niên tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng; Tuổi trẻ đền ơn, đáp nghĩa vì an sinh xã hội; phong trào hiến máu tình nguyện; phong trào rèn luyện sức khỏe theo gương Bác Hồ vĩ đại. Các chương trình: Thắp sáng ước mơ tuổi trẻ xứ Thanh; Tháng Thanh niên; Chiến dịch hè, Vì chủ quyền biển đảo...; Các cuộc vận động: Tuổi trẻ sống đẹp, sống có ích; Tuổi trẻ Thanh Hóa chung tay xây dựng nông thôn mới; Xây dựng nét đẹp công chức trẻ xứ Thanh; Nhà ở cho hộ nghèo; Vì trẻ em có hoàn cảnh khó khăn...

2.1.3. Kết quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động của tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam, Đội TNTP Hồ Chí Minh:

Toàn tỉnh triển khai hiệu quả cuộc vận động: “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; 100% nhà trường tổ chức giáo dục truyền thống cách mạng; lòng tự hào dân tộc, tình yêu thương gia đình và trách nhiệm của học sinh; 100% nhà trường phối hợp với chính quyền địa phương để học sinh tham gia chăm sóc và phát huy các giá trị của các di tích lịch sử văn hoá, nghĩa trang liệt sĩ; chăm sóc, giúp đỡ các gia đình có công với cách mạng; trên 80% trường học phối hợp với địa phương tổ chức sinh hoạt hè cho học sinh gắn với tham gia hoạt động xã hội.

Triển khai nhiều cuộc vận động và các phong trào thi đua như: Phong trào thi đua “Khi tôi 18” trong khối học sinh THPT; phong trào “Sinh viên 5 tốt”, “Học sinh 3 rèn luyện” trong sinh viên các trường Đại học, Cao đẳng; triển khai phong trào “3 trách nhiệm” trong đoàn viên thanh niên khối công nhân, viên chức; triển khai “Chương trình rèn luyện đội viên” trong đội viên, thiếu nhi; phát động cuộc thi “Bác Hồ với Thanh Hóa - Thanh Hóa làm theo lời Bác Hồ dạy ô” chào mừng kỷ niệm 70 năm Ngày Bác Hồ lần đầu tiên về thăm Thanh Hóa (20/02/1947 - 20/02/2017); tổ chức Diễn đàn “Tuổi trẻ Thanh hóa học tập và làm theo lời Bác”...

Tỉnh đoàn đã phối hợp với Hội Liên hiệp thanh niên tỉnh, Hội Sinh viên, Đội TNTP Hồ Chí Minh tỉnh đẩy mạnh các phong trào thi đua; nâng cao chất lượng tổ chức các phong trào của thanh niên, thiếu niên và nhi đồng; chủ động phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục được đẩy mạnh các phong trào thi đua, các cuộc vận động như: Phong trào “Tiếp sức đến trường”; “Thiếu nhi Việt Nam thi đua làm theo 5 điều Bác Hồ dạy”; “Nghìn việc tốt”; “Kế hoạch nhỏ”; cuộc vận động “Vòng tay bè bạn”; tổ chức các cuộc thi “Âm vang xứ Thanh”, “Học sinh thanh lịch”; chương trình “Khi tôi 18”... thu hút đông đảo tuổi trẻ học đường tham gia; chương trình “Thắp sáng ước mơ thiếu nhi”; tổ chức kết nghĩa, quyên góp sách vở, đồ dùng học tập cho thiếu nhi miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo. Đặc biệt phong trào “Tiếp sức mùa thi” và các hoạt động tình nguyện vào dịp Hè đến với vùng sâu, vùng xa luôn là điểm nhấn có ý nghĩa đối với thế hệ trẻ, có sức lan tỏa lớn trong công tác xã hội - từ thiện, nhân đạo.

100% tổ chức Đoàn trong các cơ quan, đơn vị thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; 100% nhà trường tổ chức thực hiện các công trình phần việc thanh niên, thiếu niên bám sát nhiệm vụ giáo dục của nhà trường theo từng chủ đề, chủ điểm.

2.1.4. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cộng tác viên phụ trách công tác giáo dục thanh niên, thiếu niên và nhi đồng trong cơ sở giáo dục, tổ chức Đoàn, Hội:

Tỉnh đoàn, Hội Liên hiệp thanh niên tỉnh, Hội sinh viên tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng, bố trí cán bộ làm công tác tuyên giáo, công tác viên tuyên truyền, củng cố, xây dựng đội ngũ báo cáo viên. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được đổi mới cả về nội dung, hình thức, vừa coi trọng nâng cao nhận thức, vừa tăng cường kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ công tác Đoàn; phối hợp với Hội đồng Phổ biến giáo dục pháp luật tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, trang bị kiến thức pháp luật, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên.

Trong năm 2016, Tỉnh đoàn đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức 12 lớp tập huấn trang bị kiến thức, kỹ năng tổ chức tuyên truyền phòng chống tệ nạn xã hội cho gần 1.000 cán bộ Đoàn; tổ chức 05 lớp tập huấn bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu cho 535 thành viên CLB thanh niên; 03 lớp tập huấn phòng cháy chữa cháy rừng, kỹ thuật trồng rừng cho 253 đoàn viên, thanh niên; 04 lớp tập huấn kỹ năng tuyên truyền an toàn giao thông cho hơn 550 cán bộ Đoàn; 214 lớp tập huấn kiến thức, kỹ năng tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với tập huấn nghiệp vụ công tác Đoàn, Hội, Đội.

Các cơ quan, đơn vị phân công nhiệm vụ rõ ràng đến các bộ phận, các tổ chức chính trị, xã hội tại cơ quan trong đó vai trò nòng cốt là: Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội TNTP Hồ Chí Minh, Hội Phụ nữ, Hội cựu chiến binh....

Trong ngành giáo dục, 100% nhà trường quan tâm tới công tác đào tạo và thực hiện chế độ chính sách cho đội ngũ cán bộ, phụ trách Đội; tổ chức cho các cán bộ Đoàn - Đội tham gia các lớp tập huấn về công tác chuyên trách, kỹ năng hoạt động phong trào.

2.1.5. Công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong giáo dục học sinh, thanh niên, thiếu niên:

Sở giáo dục và Đào tạo tập trung hướng dẫn hệ thống các trường học thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, trong đó trọng tâm là công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và các tổ chức Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên, Hội Cựu chiến binh, Hội Khuyến học; tạo mạng lưới thông tin giữa nhà trường, giáo viên chủ nhiệm với gia đình; thông tin hai chiều giữa Hội Phụ huynh và Nhà trường; thiết kế các hoạt động giáo dục ngoại khóa có sự phối hợp của các tổ chức Đoàn, Hội. Chủ động phối hợp với Tỉnh đoàn, Hội Liên Hiệp thanh niên, Đội Thiếu niên tiên phong tổ chức các hoạt động chào mừng, kỷ niệm, phát động các phong trào thi đua lôi cuốn học sinh, thanh niên, thiếu niên tham gia.

Kết quả: 100% nhà trường tổ chức các diễn đàn, trao đổi, phối hợp chặt chẽ giữa gia đình với nhà trường và các ban ngành, đoàn thể khác; 100% nhà trường chủ động phối hợp chặt chẽ với chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể trong việc giáo dục đoàn viên thanh niên, học sinh; trên 80% nhà trường phối hợp với địa phương tổ chức hoạt động hè cho học sinh gắn với tham gia hoạt động xã hội.

Tỉnh đoàn chỉ đạo các cấp bộ Đoàn phối hợp với ủy ban nhân dân cấp huyện chăm lo công tác giáo dục thanh niên, thiếu niên và nhi đồng qua phát động các phong trào hoạt động trên địa bàn dân cư, xây dựng được mối quan hệ chặt chẽ giữa nhà trường và địa bàn dân cư.

2.1.6. Về công tác xây dựng cơ sở vật chất tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng:

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan, UBND cấp huyện huy động các nguồn lực cho xây dựng, bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất đảm bảo các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng; đẩy mạnh công tác xã hội hóa cơ sở vật chất và các hoạt động phục vụ vui chơi, giải trí lành mạnh cho thanh, thiếu niên và nhi đồng.

Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Tỉnh đoàn và chính quyền địa phương đẩy mạnh quá trình xây dựng trường chuẩn quốc gia các cấp; rà soát lại việc bố trí, sử dụng sân bãi, huy động các nguồn lực để nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ vui chơi, giải trí của thanh, thiếu niên, nhi đồng. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, khuyến khích các tổ chức, cá nhân xây dựng các sân tập, bể bơi, trang thiết bị, nhà văn hóa, phòng đa năng và các sân chơi,...

(Phụ lục số 3: Một số kết quả triển khai thực hiện Đề án kèm theo).

2.2. Đánh giá chung ưu điểm, hạn chế, tồn tại

2.2.1. Ưu điểm:

Dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Đề án 1501 đã được triển khai sâu rộng trên địa bàn toàn tỉnh. Đề án bước đầu đã đạt được kết quả khả quan, cơ bản các chỉ tiêu của Kế hoạch đề ra đã đạt được, góp phần trong việc phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương; được đông đảo quần chúng nhân dân ủng hộ.

Thông qua triển khai thực hiện Đề án đã góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác giáo dục đạo đức, lối sống trong thanh thiếu niên và nhi đồng.

2.2.2. Hạn chế, tồn tại:

Giai đoạn đầu triển khai thực hiện Đề án còn lúng túng, chưa thực sự đồng bộ. Chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ban ngành, đoàn thể trong quá trình tổ chức thực hiện Đề án.

Hoạt động tuyên truyền ở một số địa phương chưa thường xuyên, một số mô hình mới còn bắt cập trong triển khai; công tác kiểm tra, giám sát theo dõi việc thực hiện kế hoạch một số nơi chưa thường xuyên; công tác thông tin, báo cáo của các địa phương chưa kịp thời.

IV. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Bộ Nội vụ, Ủy ban quốc gia về thanh niên Việt Nam:

1. Sớm đề xuất Quốc hội sửa đổi Luật thanh niên Việt Nam năm 2005; qua đó sửa đổi, bổ sung hệ thống chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

2. Các bộ, ngành ở Trung ương có quy định, hướng dẫn cụ thể về cơ chế phối hợp trong xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

3. Sớm triển khai đồng bộ Quyết định số 158/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam.

4. Tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm để mở rộng các mô hình; hoàn thiện cơ chế, chính sách về thu hút trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển kinh tế - xã hội, nhất là phát triển kinh tế - xã hội vùng đặc biệt khó khăn.

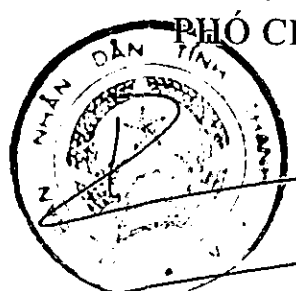
UBND tỉnh Thanh Hóa báo cáo Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam kết quả thực hiện pháp luật, chính sách về thanh niên và công tác thanh niên trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- UBQG về Thanh niên Việt Nam (để b/c);
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Tư pháp; Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Tỉnh đoàn thanh niên;
- Phó CVP Phạm Đình Minh;
- Lưu: VT, VX.

TN/2017/Ngọc.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Quyền

**CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
PHÁP LUẬT CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI THANH NIÊN**

(Kèm theo Báo cáo số 96 /BC-UBND ngày 13/7/2017

của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

1. Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 02/4/2014 của BTV Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên trong tình hình mới.
2. Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 20/4/2015 của BCH Đảng bộ tỉnh về tái cơ cấu ngành nông nghiệp.
3. Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 26/7/2012 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011-2020 trên địa bàn tỉnh.
4. Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 03/12/2015 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 1501/QĐ-TTg ngày 28/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015 – 2020".
5. Quy chế phối hợp số 02/QCPH/UBND-ĐTN ngày 24/6/2013 giữa UBND tỉnh và Tỉnh Đoàn về "Phối hợp công tác giữa UBND tỉnh và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Thanh Hóa".
6. Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 03/3/2016 của UBND tỉnh về phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2016.
7. Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 26/2/2016 của UBND tỉnh về tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản Luật được thông qua tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIII.
8. Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 06/5/2016 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án "tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật".
9. Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 09/3/2011 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc thực hiện Quyết định số 32/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển nghề công tác xã hội giai đoạn 2010 – 2020.
10. Quyết định số 4292/QĐ-UBND ngày 5/12/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng tỉnh Thanh Hoá đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.
11. Quyết định số 4437/QĐ-UBND ngày 11/12/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu và phát triển ngành dịch vụ tỉnh Thanh Hoá đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.
12. Quyết định số 3542/QĐ-UBND ngày 26/10/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá phê duyệt Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh giai đoạn 2011 – 2020
13. Quyết định số 3588/QĐ-UBND ngày 27/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt Đề án phát triển nguồn nhân lực phục vụ Khu Kinh tế Nghi

Sơn và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh đến năm 2020.

14. Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 13/4/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt Đề án Phát triển nguồn nhân lực du lịch tỉnh đến năm 2020.

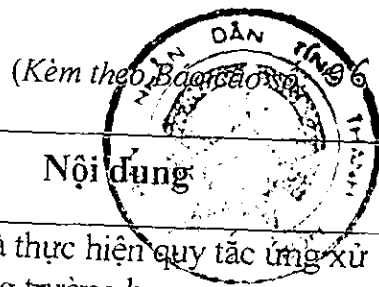
15. Quyết định số 360/QĐ-UBND ngày 23/01/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc phê duyệt Quy hoạch điều chỉnh mạng lưới các trường đại học, cao đẳng, trung cấp và dạy nghề tỉnh Thanh Hoá đến năm 2020.

16. Quyết định số 986/2015/QĐ-UBND ngày 24/3/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 9/6/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của BCH Trung ương khóa XI.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN THANH NIÊN VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2011- 2020

(Kèm theo Báo cáo số 36 /BC-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

TT	Nội dung	Chỉ tiêu đề ra (hàng năm)	Kết quả thực hiện (hàng năm)
1	Thanh niên học Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến đời sống, học tập và việc làm	- 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên công chức, viên chức được học tập - 75% thanh niên nông thôn, thanh niên đô thị và công nhân được học tập	- 268.000 lượt /năm, đạt 100% - 150.000 lượt/năm, đạt 75,4%
2	Giải quyết việc làm cho TN	- 35.000 TN được giải quyết việc làm - Trên 85% TN được tư vấn N.nghiệp và việc làm - Tỷ lệ thất nghiệp trong TN đô thị dưới 3,7% - Tỷ lệ thiếu việc làm trong TN nông thôn 7%	- 40.000 TN, đạt 114,2% - 32.730 TN, đạt 93,58% - 3,6% (giảm 0,1%) so với kế hoạch - 6,5% (giảm 0,5%) so với kế hoạch
3	Phổ biến các quy định, pháp luật VN và pháp luật nước sở tại cho TN đi LĐ XK	100% TN trước khi đi LĐXK được phổ biến các quy định, pháp luật VN và pháp luật nước sở tại	100%
4	Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho TN lao động tự do, ở các khu CN, khu KT; Tư vấn pháp luật cho TN NT, miền núi, TN dân tộc TS	- 20.000 TN lao động tự do, ở các khu CN, khu KT - 15.000 TN miền núi, TN dân tộc thiểu số được tư vấn pháp luật	- 22.000 lượt người, đạt 110% - 17.000 lượt người, đạt 113%



KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 1501
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Phụ lục số 3

TT	Nội dung	Chỉ tiêu đề ra (hàng năm)	Kết quả thực hiện (hàng năm)
1	Xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học	100% cơ sở giáo dục trên toàn tỉnh xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học	Đạt 100%
2	Bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đội ngũ làm công tác giáo dục TN, TN và NĐ	100% đội ngũ làm công tác giáo dục TN, TN và NĐ được thường xuyên bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ	Đạt 100%
3	Công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong giáo dục học sinh		- 100% nhà trường tổ chức các diễn đàn trao đổi, phối hợp với phụ huynh giáo dục học sinh. - 100% nhà trường chủ động với các cơ quan, ban ngành và các tổ chức đoàn thể giáo dục học sinh.